

## THA HƯƠNG

Tập truyện ngắn của Ngô Du Trung

Làng Văn xuất bản và phát hành, tháng 9 năm 1994

---

### Đọc Tha Hương của Ngô Du Trung

*Tiểu Đăng*

**T**ập này gồm mười truyện. Tha Hương là truyện hay nhất.

Đọc truyện của Ngô Du Trung, tôi nhận thấy có khi truyện ngắn hay là nhờ ở những cái nhỏ nhỏ. Có khi là một kết thúc bất ngờ, có khi là một ý tưởng ngộ nghĩnh, có khi là một câu nói thú vị... Văn của Ngô Du Trung vui, dí dỏm, có khi cũng táo bạo, làm dáng, nhưng chỉ vừa phải. Ngô Du trung cũng châm biếm, nhưng không cay độc. Là vì ông nói rõ ra. Châm biếm mà cay độc là châm biếm mà không nói rõ ra.

Truyện Tha Hương kể lại câu chuyện gặp gỡ giữa một ông già người Việt định cư tại Mỹ tình cờ gặp một người tài xế xe buýt cũng người Việt. Hai người nói chuyện với nhau, tự nhiên cảm thấy gần gũi, thân thiết. Tác giả dùng lối văn đối thoại dẫn dắt câu chuyện, nhưng không lạm dụng. Đây, mời các bạn đọc đoạn mở đầu:

*"...người khách già cuối xuống, lần từng bước thận trọng bước vào xe. Sơn lặng lẽ ngồi chờ. Bàn tay người khách run run, sờ soạng, lần mò trên thanh sắt tròn dọc theo lối vào. Lên hết ba bậc cấp, đứng hẳn vào trong xe rồi, người khách bắt đầu cho tay vào túi áo lục tìm vật gì đó.*

*Sơn cất tiếng chào:*

*"Chào cụ."*

*"Hả?"*

*Người khách già sửng sốt, bàn tay dừng lại nơi mép túi, ngược mắt nhìn Sơn dò xét. Sơn cười, lập lại:*

*"Chào cụ."*

*Người khách ngập ngừng:*

*"Ông là người Việt Nam?"*

*"Vâng, thưa cụ. Cháu là người Việt Nam..."*



Rồi hai người tha hương, một già một trẻ, nói với nhau đủ chuyện. Chuyện xú mình, chuyện xú người. Chuyện nào cũng buồn. Ông già kể chuyện cô đơn của ông; người tài xế trẻ nói "cha mẹ cháu cũng vậy". Khi xe tới bến:

*"Ông cụ quay lưng bước đi. Sơn ngồi yên nới tay lái nhìn theo dáng người nhỏ nhắn, gầy yếu của ông cụ lạc lõng giữa đám người bản xứ to lớn kèn cồng. Bước đi của ông cụ hơi xiêu; thỉnh thoảng ông dừng lại ngược mắt dò tìm với một vẻ ngơ ngác. Bất chợt Sơn thấy lòng chùng xuống, buồn bã lạ thường."*

Câu chuyện chấm dứt ở đó. Tôi đọc lại một lần nữa. Không tìm thêm được điều gì đặc sắc. Nhưng vẫn thấy hay. Có lẽ chỉ vì tôi cũng cảm thấy buồn như cụ già, như người thanh niên kia. Trong cảnh tha hương, không chắc ai cũng có cảm nghĩ tha hương. Những người không được sống trên quê cha đất tổ, chỉ thấy đồng điệu với nhau, khi còn cảm thấy mình là tha hương.

Ở trên là truyện hay nhất toàn tập. Sau đây là truyện đầu: Như Nước Trong Nguồn.

Đọc xong truyện này, tôi nhớ lại truyện Anh Phải Sống của Khải Hưng viết chung với Nhất Linh thời tiền chiến. Hai truyện chị giống nhau ở điểm kết thúc: Trong Anh Phải Sống, người vợ chịu chết chìm để chồng sống nuôi con; trong Như Nước Trong Nguồn, người mẹ chịu chết để cho đứa con gái nhỏ được sống, tìm sang đất tự do.

Ngô Du Trung dựng chuyện và kết thúc thật ra cũng không hay gì hơn Khải Hưng và Nhất Linh. Nhưng tôi cứ đinh ninh rằng đứa bé gái mười tuổi đang bám vào cái thùng nhựa giữa giữa vùng biển ba đào kia, phải được sống, sau sự kỵ sinh của người mẹ. Cái gì đã khiến cho tôi phải tin như vậy? Có lẽ chỉ vì đứa bé kia là niềm hy vọng chung của mọi người đã bỏ nước ra đi tìm tự do. Nó không sống thì vô lý quá!

Tôi cảm thấy Ngô Du Trung ngày nay may mắn hơn Khải Hưng và Nhất Linh ngày trước nhiều. Ông viết truyện, hủ cấu trong tâm vọng chung của độc giả; hai vị tiền bối kia hủ cấu cho một câu chuyện riêng.

Nhưng khi đọc xong truyện thứ hai, Truyện Tình Kể Lại, tôi lại có cái nhìn khác về tài Viết của Ngô Du Trung. Với truyện trước, tôi nghĩ là anh "may mắn". Nhưng với truyện sau, tôi nghĩ là anh "viết giỏi". Tôi vẫn thường nhận định rằng nhà văn nào có thể viết về cách viết của mình, thì viết giỏi. Mở đầu Truyện Tình Kể Lại, Ngô Du Trung kể rằng anh đổi qua viết truyện tình là do người anh "xúi". Rồi cuối truyện, sau mấy hàng biện luận vì sao anh không cho hai nhân vật trong truyện "ly" sau bao nhiêu trắc trở, mà lại "hợp", anh viết:

*"Cho nên tôi để vậy. Họ bắt đầu yêu nhau khi còn thơ và giữ được tình yêu đó qua bao nhiêu bể dâu của đời sống, họ xứng đáng được hưởng hạnh phúc. Không nên như vậy sao?"*

Tôi đồng ý với Ngô Du Trung. Rất nên như vậy. Và tôi còn nghĩ thêm, tại sao lại cứ phải dùng những kết thúc "không có hậu" để làm cho cuộc đời thêm bi thảm? Hơn nữa, viết truyện mà kết thúc "có hậu" chưa chắc đã dễ hơn kết thúc "không có hậu".

Còn lại 7 truyện. Trong bảy truyện này có hai truyện vừa bi vừa hài; 5 truyện kia đều là truyện buồn.

Truyện bi hài của Ngô Du Trung (Khúc Ruột Ổ Xa và Làm Đẹp) bi ít hài nhiều:

- Một gia đình nọ (trong nước) ham tiền gả con gái cho một anh chàng Việt kiều sở Khanh, cuối cùng đi kiện công an để nghe nói "cái thằng đó hiện đang trốn ở Mỹ, chúng tôi không có cách nào bắt nó về đây cho cụ được."

- Một ông chồng tốn tiền cho vợ đi sửa sắc đẹp, rồi ân hận, vì bà vợ cứ "anh khéo khéo coi chừng đụng cái mũi của em", và hay bỏ nhà đi chơi không chịu nấu cơm.

Năm truyện buồn của Ngô Du Trung (Nhật Ký, Sang Sông, Ông Bạn H.O, Thư Nhà, Cõi Phúc) cũng rất buồn nhưng không thảm. Vì tất cả không thuộc loại buồn đi vào ngõ cụt. Nhân vật "chịu buồn" vẫn có lối thoát cho mình. Hình như Ngô Du rung không muốn tạo bế tắc cho nhân vật của mình. Ngay như nhân vật chính trong Nhật Ký, một người rớt thanh lọc ở trại tỵ nạn phải quyết định tự thiêu, cũng không đi vào bế tắc. Anh chết để đánh thức lương tri nhân loại. Cái chết của anh không phải là một bế tắc.

Ngôn từ của Ngô Du Trung trẻ trung; cách viết của anh dí dỏm. Chúng ta sẽ gặp những chữ như "hết biết", "lãng mạn chề tào"... Và sẽ gặp những mẫu dí dỏm như "... khi cô thư ký Mỹ hỏi Luân điều gì đó, chàng không hiểu rõ mà chẳng biết làm sao đành đáp bừa "yes". Cô thư ký trở mắt ra nhìn. Luân vội vàng chữa lại "no". Lần này thì cô thư ký trợn mắt lên, xằng giọng: "What?". Luân thấy không xong bèn bỏ ra ngoài." ■